

Bản án số: 72/2021/HS-ST
Ngày 31-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Biên

Ông Nguyễn Đức Mạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Phương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Thị Đạm - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. VTBL, sinh ngày 14 tháng 3 năm 1967 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 18B/2/213 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 24B/40/213 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: D và bà E; có chồng F; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 28/02/2021; có mặt.

2. NLT, sinh ngày 08 tháng 5 năm 1987, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 24B/40/213 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông F và bà VTBL; có chồng G; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 28/02/2021; có mặt.

- Bị hại: Công ty TNHH BH; địa chỉ: Số 30, đường H, phường I, quận J, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Ông K, sinh năm 1967–

Chức vụ Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông L, sinh năm 1989-
Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm Bách hóa tổng hợp và siêu thị BH C; địa chỉ:
Số 10 đường M, phường N, quận C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

- *Người làm chứng*: Anh NLC1 và anh NLC2; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 29/12/2020, VTBL và con gái là NLT đến Trung tâm Bách hóa tổng hợp và siêu thị BH (tầng một) của Công ty TNHH BH chi nhánh Hải Phòng thuộc phường N, quận C, thành phố Hải Phòng là doanh nghiệp có 100% vốn nước ngoài để mua hàng. Tại đây, VTBL chọn mua 02 túi rau, củ còn NLT chọn mua 01 túi thịt dê, 02 túi thịt bò, 01 hộp lươn, 01 túi chanh quả, 01 hộp nho đen ngón tay, 02 hộp sashimi filet cá hồi. Sau khi mua xong, VTBL đến quầy thu ngân làm thủ tục thanh toán và được nhân viên quầy dán băng dính màu đỏ có chữ “đã thanh toán” vào miệng hai túi hàng đã mua. Quan sát thấy việc kiểm soát người ra vào siêu thị có nhiều sơ hở, VTBL nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên vào quầy thực phẩm tìm và rủ NLT cùng tham gia. VTBL, NLT đến quầy mỹ phẩm lấy 02 hộp kem nền da mặt, 01 lọ nước cân bằng ẩm, 01 hộp mặt nạ ngủ, 09 thỏi son, 01 hộp kem dưỡng trắng da, 02 tuýp sữa rửa mặt, 02 tuýp kem dưỡng da, 01 hộp đông trùng hạ thảo khô. Sau đó, VTBL, NLT bóc miếng băng dính màu đỏ có chữ “đã thanh toán” của hai túi rau, củ rồi cho toàn bộ số hàng NLT đã chọn trước đó cùng với số hàng VTBL, NLT vừa lấy vào túi rau, củ và dính lại như cũ. Đến 16h cùng ngày, VTBL, NLT đẩy xe đựng số tài sản trộm cắp qua cổng số 3 Trung tâm Bách hóa siêu thị BH thì bị bảo vệ trung tâm phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 136/KL-HĐĐGTS ngày 31/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận C kết luận: tổng giá trị tài sản trộm cắp là 5.528.040 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKS-P3 ngày 11/5/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo VTBL và NLT về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo VTBL và NLT đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, i, h khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt VTBL từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, i, h khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: NLT từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

+ *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ *Về bồi thường dân sự*: Công ty TNHH BH đã nhận lại tài sản trộm cắp và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

+ *Về vật chứng*: Tài sản các bị cáo trộm cắp đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đặt ra giải quyết.

+ *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng đều ăn năn về hành vi phạm tội của mình và xin được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng*:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại là Công ty TNHH BH và người làm chứng vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Xét thấy, bị hại và người làm chứng đã có đầy đủ lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 và 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Về tội danh*:

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty TNHH BH - Chi nhánh Hải Phòng, Ngày 29/12/2020, VTBL và NLT đã cùng nhau trộm cắp của Công ty TNHH BH một số tài sản bao gồm: 02 hộp kem nền da mặt nhãn hiệu Chiufure, 01 lọ nước cân bằng

âm hương đào, 01 hộp mặt nạ ngủ Neutrogena, 09 thỏi son các loại, 01 hộp kem dưỡng trắng da toàn diện Hada Labo, 02 tuýp kem dưỡng da, 02 tuýp sữa rửa mặt, 01 hộp đông trùng hạ thảo khô, 01 túi thịt dê núi, 02 túi thịt bắp bò, 01 hộp lươn đóng tuốt xương, 01 túi chanh, 01 hộp nho đen ngón tay, 02 hộp sashimi filet cá hồi trị giá 5.528.040 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo VTBL và NLT phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng xấu đến môi trường đầu tư tại thành phố Hải Phòng mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[5] Các bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản Công ty TNHH BH-Chi nhánh Hải Phòng là mỹ phẩm, thực phẩm có giá trị 5.528.040 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo VTBL và NLT phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

- Về vai trò:

[7] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn không có sự bàn bạc phân công nhiệm vụ, bị cáo VTBL là người khởi xướng, rủ rê bị cáo NLT thực hiện hành vi phạm tội cũng là người thực hành tích cực nên bị cáo có vai trò thứ nhất, bị cáo NLT là người thực hành có vai trò thấp hơn bị cáo VTBL. Trong vụ án này, bị cáo VTBL là người đề xuất việc trộm cắp nên mức hình phạt của bị cáo VTBL phải cao hơn bị cáo NLT.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[8] Các bị cáo VTBL và NLT không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[9] Các bị cáo nhân thân đều chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi lại được và trả cho chủ sở hữu, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đối với bị cáo VTBL cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo NLT áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự phạt cải tạo không giam giữ. Tuy nhiên cũng cần phải quyết định một mức hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo, đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo VTBL để đảm tính răn đe và phòng ngừa chung. Bị cáo NLT không có công việc, thu nhập ổn định, kinh tế khó khăn nên khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ được miễn việc khấu trừ thu nhập.

- *Về hình phạt bổ sung:*

[10] Xét thấy các bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- *Về bồi thường dân sự:*

[11] Công ty TNHH BH đã nhận lại tài sản trộm cắp và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- *Về xử lý vật chứng:*

[12] Đối với 02 hộp kem nền da mặt nhãn hiệu Chiufure, 01 lọ nước cân bằng ẩm hương đào, 01 hộp mặt nạ ngủ Neutrogena, 09 thỏi son các loại, 01 hộp kem dưỡng trắng da toàn diện Hada Labo, 02 tuýp kem dưỡng da, 02 tuýp sữa rửa mặt, 01 hộp đông trùng hạ thảo khô, 01 túi thịt dê núi, 02 túi thịt bắp bò, 01 hộp lươn đóng tuốt xương, 01 túi chanh, 01 hộp nho đen ngón tay, 02 hộp sashimi filet cá hồi thuộc sở hữu của Công ty TNHH BH, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- *Về án phí:*

[13] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Về quyền kháng cáo:*

[14] Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, i, h khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt VTBL 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo VTBL cho Ủy ban nhân dân phường B, quận C, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm

phối hợp với Ủy ban nhân dân phường B, quận C, thành phố Hải Phòng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, i, h khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: NLT 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Thời gian cải tạo không giam giữ của bị cáo tính từ ngày cơ quan tổ chức nhận được bản án và quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo NLT cho Ủy ban nhân dân phường B, quận C, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường B, quận C, thành phố Hải Phòng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo NLT thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

Hủy bỏ biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú số đối với bị cáo VTBL và NLT kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- Vụ 1- TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA
- Lưu: HS, HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thu Hằng